

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Trần Yên, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa:

Chị Hà Thị Y – sinh năm 1991

Anh Hà Tiến Th – sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn KN, xã HK, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hà Thị Y và anh Hà Tiến Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về con chung: anh Hà Tiến Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Thanh T (sinh ngày 18-6-2011) và cháu Hà Khánh L (sinh ngày 11-7-2013). Chị Hà Thị Y cấp dưỡng nuôi cháu Hà Thanh T và Hà Khánh L là:

800.000đồng/1 cháu/1 tháng kể từ tháng 5 năm 2022 cho đến khi cháu T, cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày anh Hà Tiến Th có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Hà Thị Y chưa trả đủ thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Hà Thị Y nhận chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Yên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2021/0001855 ngày 15-4-2022. Chị Hà Thị Y đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- THA huyện Trấn Yên;
- Các đương sự;
- UBND xã Hưng Khánh
- Lưu HSVA, TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng